

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 931/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 754/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh tại Tờ trình số 33/TTr-SKHCN ngày 19/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 12 thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan công khai nội dung thủ tục hành chính nội bộ theo Quyết định công bố trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

Thời hạn hoàn thành chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/4/2025.

Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tư pháp; Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP, CV XDCB;
- Lưu: VT, CVNC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Quang Khải

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC CHUẨN HÓA
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Kèm theo Quyết định số: 931/QĐ-UBND ngày 30 / 5 /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Văn bản quy định TTHC
1	6.000962	Thủ tục thực hiện giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư	- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ	- Trường hợp không thông qua tổ chức giám định được chỉ định: 65 ngày; - Trường hợp phải thực hiện giám định thông qua tổ chức giám định được chỉ định: 110 ngày; - Trường hợp phải đấu thầu lựa chọn tổ chức giám định được chỉ định, thời gian có thể kéo dài thêm. Thời gian thực hiện đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.	- Luật Đầu tư năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Quyết định số 33/2023/QĐ-TTg ngày 19/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư;
2	6.000734	Thủ tục thành lập sàn giao dịch công nghệ vùng	- Cơ quan giải quyết: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh.	45 ngày	- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN ngày 13/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.



					Công nghệ quy định về điều kiện thành lập, hoạt động của tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ
3	6.000791	Thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ cấp tỉnh	- Cơ quan giải quyết: Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh.	20 ngày	- Luật giám định tư pháp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp. - Nghị định số <u>85/2013/NĐ-CP</u> ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; Nghị định số <u>157/2020/NĐ-CP</u> ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số <u>85/2013/NĐ-CP</u>. - Thông tư số <u>03/2022/TT-BKHCN</u> ngày 20/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về giám định tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ.
4	6.000792	Thủ tục miễn nhiệm giám định viên tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ cấp tỉnh	- Cơ quan giải quyết: Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh.	10 ngày	- Luật giám định tư pháp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp. - Nghị định số <u>85/2013/NĐ-CP</u> ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; Nghị định số <u>157/2020/NĐ-CP</u> ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số <u>85/2013/NĐ-CP</u>. - Thông tư số <u>03/2022/TT-BKHCN</u> ngày 20/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về giám định tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ.
5	6.000839	Thủ tục thẩm định thiết kế cơ sở (trường hợp thiết kế 2 bước), thiết	- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và	15 ngày	- Nghị định số <u>73/2019/NĐ-CP</u> ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng Công nghệ thông tin sử

		kế chi tiết (trường hợp thiết kế 1 bước) dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin nhóm B	Công nghệ		dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; - Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
6	6.000840	Thủ tục thẩm định thiết kế cơ sở (trường hợp thiết kế 2 bước), thiết kế chi tiết (trường hợp thiết kế 1 bước) dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin nhóm C	- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ	10 ngày	- Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng Công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; - Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
7	6.000841	Thủ tục thẩm định kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin	- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ	30 ngày	- Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng Công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; - Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
8	6.000028	Thủ tục hỗ trợ sử dụng dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất tại các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trạm	- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ	10 ngày	Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định danh mục, chất lượng dịch vụ viễn thông công ích



		ly tế xã và điểm cung cấp dịch vụ Internet băng rộng cho cộng đồng dân cư phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số			và hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025.
9	6.000029	Thủ tục phân bổ điện thoại thông minh	- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh	Không quy định	- Quyết định số <u>2269/QĐ-TTg</u> ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025. - Thông tư số <u>14/2022/TT-BTTTT</u> ngày 28/10/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định danh mục, chất lượng dịch vụ viễn thông công ích và hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025.
10	5.000357	Thủ tục yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu theo hình thức mặc định	- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ	05 ngày	Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.
11	5.000358	Thủ tục yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù	- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ	Không quy định	Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.
12	5.000359	Thủ tục giải quyết vướng mắc về kết nối, chia sẻ dữ liệu	- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ	07 ngày	Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.